

Số: 10/QĐ-CĐTM

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chế độ chính sách
đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI

Căn cứ Quyết định số 5036/QĐ-BCT ngày 25/5/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 656/QĐ-CĐTM ngày 28/11/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên (HSSV) hệ chính quy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ học kỳ 2 năm học 2022-2023, thay thế Quyết định số 550/QĐ-CĐTM ngày 20/12/2021 của Hiệu trưởng.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị có liên quan, cố vấn học tập và HSSV chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT./.


*TS. Võ Hồng Sơn

QUY ĐỊNH

Chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy
(Kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-CĐTM ngày 12 /01/2023 của Hiệu trưởng)

I. Quy định chung

- Các chế độ chính sách HSSV được hưởng bao gồm:
 - + Chính sách nội trú (theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với HSSV học cao đẳng, trung cấp);
 - + Chính sách miễn giảm học phí (theo Nghị định số 81/2022/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo);
 - + Chính sách hỗ trợ chi phí học tập (theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học).
- Đối tượng xét: HSSV các bậc học (trình độ) trung cấp, cao đẳng hệ chính quy thuộc đối tượng chính sách theo quy định của Nhà nước;
- Việc xét chế độ chính sách được tiến hành vào đầu mỗi học kỳ chính, áp dụng cho học kỳ đó; không giải quyết truy hưởng chế độ ở các kỳ trước.
- HSSV học cùng lúc nhiều ngành khác nhau chỉ được xét hưởng ở ngành học chính đã đăng ký từ đầu khóa học. Chỉ áp dụng chế độ miễn, giảm học phí cho HSSV đối với học phần học lần đầu và trong khung chương trình đào tạo.

II. Đối tượng và hồ sơ xét

1. Chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg

TT	Đối tượng	Mức học bổng chính sách nội trú	Hồ sơ thủ tục
1	Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật	100% mức tiền lương cơ sở/tháng	<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (theo mẫu 01-CSNT);- Bản sao Giấy khai sinh;- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp (đối với HSSV người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo);- Bản sao công chứng Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định của UBND cấp huyện về việc trợ cấp xã hội

TT	Đối tượng	Mức học bổng chính sách nội trú	Hồ sơ thủ tục
			đối với người khuyết tật sống tại cộng đồng (đối với HSSV người dân tộc thiểu số là người khuyết tật).
2	Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	80% mức tiền lương cơ sở/tháng	- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (theo mẫu 01-CSNT); - Bản sao Giấy khai sinh; - Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.
3	Người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo	80% mức tiền lương cơ sở/tháng	- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (theo mẫu 01-CSNT); - Bản sao Giấy khai sinh; - Bản sao công chứng Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định của UBND cấp huyện về việc trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật sống tại cộng đồng; - Bản sao công chứng Sổ hộ khẩu.
4	Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo	60% mức tiền lương cơ sở/tháng	- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (theo mẫu 01-CSNT); - Bản sao Giấy khai sinh; - Bản sao công chứng Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo do UBND cấp xã cấp; - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu.

*** Các khoản hỗ trợ khác**

a) Hỗ trợ một lần số tiền 1.000.000 đồng/khóa đào tạo để mua đồ dùng cá nhân như: chăn cá nhân, áo ấm (nếu cần), màn cá nhân, chiếu cá nhân, áo đi mưa và quần áo bảo hộ lao động theo ngành nghề đào tạo;

b) Hỗ trợ 150.000 đồng đối với HSSV ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán (nộp đơn đề nghị xác nhận và cấp hỗ trợ theo mẫu 02-CSNT);

c) Mỗi HSSV được hỗ trợ mỗi năm một lần tiền đi lại từ nơi học về gia đình và ngược lại:

- Mức 300.000 đồng/năm đối với HSSV ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Mức 200.000 đồng/năm đối với các đối tượng còn lại.

d) Lệ phí tuyển sinh: 100%

e) Lệ phí khám sức khỏe: 100%

f) Hỗ trợ chi phí học tập: 60% mức lương cơ sở/tháng (theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg)

g) Miễn giảm học phí: tùy theo mức miễn, giảm học phí (theo Nghị định Nghị định số 81/2022/NĐ-CP).

2. Chế độ miễn giảm học phí theo Nghị định 81/NĐ-CP

TT	Đối tượng	Mức miễn/giảm	Hồ sơ thủ tục
1	HSSV là con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19/8/1945; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong kháng chiến; liệt sỹ; con của thương binh, bệnh binh; người được hưởng chính sách như Thương binh; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP);- Bản sao thẻ thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như Thương binh;- Giấy xác nhận của Phòng Lao động Thương binh - Xã hội (LĐTBXH).
2	HSSV là người dân tộc thiểu số rất ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. (Danh sách 16 dân tộc rất ít người có dân số dưới 10.000 người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cơ Lao, Bô Y, Cống, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Bâu, Ô Đu).	100%	<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP);- Bản sao giấy khai sinh;- Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc)
3	HSSV là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ, hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	100%	<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP);- Bản sao giấy khai sinh;- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã (phường) cấp.

TT	Đối tượng	Mức miễn/giảm	Hồ sơ thủ tục
4	HSSV khuyết tật	100%	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP); - Giấy chứng nhận khuyết tật do UBND xã (phường) cấp hoặc Quyết định về trợ cấp xã hội của UBND quận (huyện) cấp.
5	HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.	100%	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP); - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND quận (huyện) cấp.
6	Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp	100%	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP); - Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc giấy xác nhận tốt nghiệp tạm thời.
7	HSSV là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	70%	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP); - Bản sao giấy khai sinh; - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc)
8	HSSV là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	50%	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu 01-MGHP); - Bản sao công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị TNLĐ hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức BHXH cấp; - Bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy khai sinh.

3. Chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo Quyết định số 66/QĐ-TTg

- Đối tượng được hưởng: Sinh viên hệ chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước theo từng thời kỳ.
- Mức hỗ trợ chi phí học tập: 60% mức lương cơ sở/tháng.
- Số tháng được hưởng: 10 tháng/năm học/sinh viên.

- Số năm được hưởng: Theo thời gian đào tạo chính thức.
- Thủ tục hồ sơ:
 - + Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu 01-HTCPHT)
 - + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã (phường) cấp.
 - + Giấy khai sinh (bản sao có công chứng).

III. Tổ chức thực hiện

- Phòng Đào tạo thông báo và hướng dẫn HSSV thuộc các đối tượng trên thực hiện đúng quy định này; triển khai kế hoạch tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu hội đồng xét từng học kỳ. Quản lý lưu trữ toàn bộ hồ sơ thủ tục theo chế độ lưu trữ hiện hành.

- Phòng Tài chính - Kế toán lập dự toán chi hàng năm và thực hiện các thủ tục nhận cấp bù kinh phí theo quy định của Nhà nước; tổ chức cấp chế độ chính sách cho những đối tượng được hưởng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, bất cập Nhà trường sẽ xem xét, điều chỉnh bổ sung để hoàn chỉnh. *wh*


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI
★ TS. Võ Hồng Sơn

Phụ lục IV

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN VÀ CẤP HỖ TRỢ
(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập)

Kính gửi : - Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Thương mại
- Phòng Đào tạo

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày sinh:...../...../.....

Nơi sinh:

Lớp: Khóa..... Khoa

Mã số sinh viên:

Đề Nhà trường **cấp tiền hỗ trợ ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán năm.....** theo quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. Tôi làm đơn này đề nghị Phòng Đào tạo xác nhận là tôi **“ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán năm.....”** với lý do(1):

.....

....., ngày.....tháng.....năm 20 ...

Xác nhận của Phòng Đào tạo
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người làm đơn
(SV ký và ghi rõ họ tên)

(1) Đề nghị ghi rõ các lý do mang tính khách quan liên quan đến việc học tập, thực tập hoặc sức khỏe cần phải ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán.

PHỤ LỤC V
ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
và giáo dục đại học công lập)

Kính gửi : - Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Thương mại
- Hội đồng xét học bổng - chế độ chính sách

Họ và tên:

Ngày sinh:...../...../.....

Nơi sinh:.....

Lớp:..... Khóa Khoa

Mã số sinh viên:

Thuộc đối tượng (ghi rõ đối tượng tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP):
.....

Đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí (Ghi rõ tên cơ sở đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí, cấp học và trình độ đào tạo):

Căn cứ vào Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

....., ngày.....tháng.....năm 20 ...

Người làm đơn
(SV ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục I

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

**Kính gửi: - Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Thương mại
- Hội đồng xét học bổng - chế độ chính sách**

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa: Khoa:

Mã số sinh viên:

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Thông tư liên tịch hướng dẫn Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

.....
Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của Phòng Đào tạo

Người làm đơn
(Ký tên và ghi rõ họ tên)